

Số: /KH-THPTNH-ĐTT

Đinh Trang Thượng, ngày tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC
NĂM HỌC: 2025 - 2026**

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC: 2024-2025**

I. Khái quát tình hình chung và công tác chỉ đạo điều hành triển khai nhiệm vụ năm học của đơn vị

1. Phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp

- Trường có 18 lớp học. Tổng số học sinh cuối năm học: 699 học sinh, so với thời điểm cuối năm học 2023 - 2024 tăng 01 lớp học và 65 học sinh.

Trong đó:

+ Khối 10: 06 lớp 261 học sinh, tăng 02 học sinh so với thời điểm cuối năm học 2023 - 2024.

+ Khối 11: 06 lớp 244 học sinh, tăng 41 học sinh so với thời điểm cuối năm học 2023 - 2024.

+ Khối 12: 194 học sinh, tăng 22 học sinh so với thời điểm cuối năm học 2023 - 2024.

*** Cơ sở vật chất**

- Số phòng học: 13 phòng

- Số phòng bộ môn: 04 gồm 3 phòng thí nghiệm thực hành môn Vật lí – CN, Hóa học, Sinh học và 01 phòng Tin học.

- Khu hiệu bộ gồm 09 phòng chức năng.

*** Đội ngũ**

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 40 so với cuối năm học 2023-2024 tăng 02.

+ Quản lí: 03 gồm 01 Hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng, so với so với cuối năm học 2023-2024 không thay đổi.

+ Giáo viên: 32: Trong đó 05 Ngữ văn, 02 Lịch sử, 01 GDQP, 02 Địa lí, 01 GDKT-PL; 07 Toán, 01 Tin, 02 Vật lí, 03 Hóa học, 03 Sinh học, 03 Tiếng anh, 02 Thể dục. So với với cuối năm học 2023-2024 tăng 02 (Trong đó có 03 giáo viên hợp đồng 111: môn ngữ văn, toán, lịch sử).

+ Nhân viên: 05 trong đó 01 kế toán, 01 văn thư, 01 thư viện, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ. So với cuối năm học 2023-2024 không thay đổi về số lượng.

- Số người dân tộc thiểu số 15, tỉ lệ 37.5%, so với cuối học năm học 2024-2025 tăng 01.

- Số Đảng viên 13, tỉ lệ 32.5%, so với cuối với cuối năm học 2023-2024 tăng 01.

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nam 12, tỉ lệ 30%, với cuối năm học 2023-2024 tăng 01.

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nữ 28 tỉ lệ 70 %, so cuối năm học 2023-2024 tăng 01.

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt trên chuẩn 03 tỉ lệ 7.5%, so với cuối năm học 2023-2024 không thay đổi.

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn 35 tỉ lệ 100% (không tính bảo vệ và tạp vụ).

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trung học

2.1. Công tác phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Công tác chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Triển khai nghiêm túc theo kế hoạch của Sở GDĐT về công tác bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 và đào tạo chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện Luật Giáo dục 2019.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. CB-GV trong nguồn quy hoạch được đào tạo về LLCT đáp ứng tiêu chuẩn chức danh CBQL.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tham gia tập huấn các chủ đề đổi mới phương pháp dạy học.

- Động viên, khuyến khích cho cán bộ giáo viên tích cực bồi dưỡng năng lực, ngoại ngữ, Tin học.

* Kết quả thực hiện: năm học 2024-2025: 01 GV hoàn thành chương trình trung cấp lí luận chính trị - hành chính; 100% CB, GV hoàn thành tự học bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; CB, GV tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn, bồi dưỡng của ngành.

2. 2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

* Kết quả thực hiện: năm học 2024-2025: nhà trường tiếp nhận công trình sân thể dục thể thao Sở GD bàn giao và đưa vào hoạt động; tiếp nhận thiết bị đồ dùng dạy học lớp 10 Sở GD cấp và tiến hành rà soát, đề nghị cấp thiết bị, đồ dùng dạy học khối 11,12 nhằm đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018; bảo đảm các điều kiện CSVG và tận dụng tối đa CSVG nhà trường để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục.

3. Mức độ chuyển đổi số trong dạy học và quản lí giáo dục

Thực hiện đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo quy định.

4. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

4.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Thực hiện Công văn số 1208/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025, nhà trường ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm kế hoạch dạy học cho các môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục. Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm

Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn, nhà trường chú trọng việc xếp các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí sĩ số học sinh theo từng lớp học để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh; phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học bảo đảm tính khoa học; tổ chức tốt việc tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn bảo đảm công khai, minh bạch.

Kết quả thực hiện:

+ Kết quả học tập:

TS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	%	SL
699	142	20.31%	411	58.80%	140	20.3%	5	0.72%

+ Kết quả rèn luyện:

TS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
699	639	91.42%	52	7.44%	05	0.72%	02	0.29%

4. 2 . Kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học...;

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích; an ninh trường học; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông triển khai đến toàn thể CB, GV và học sinh.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến học sinh các nội dung về phòng chống bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích; an ninh trường học; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông trong các tiết chào cờ, các buổi ngoại khoá, lồng ghép vào trong các tiết học....

- Việc giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường; ý thức giữ môi trường xanh- sạch- đẹp thường xuyên được nhà trường tuyên truyền thông qua tiết sinh

hoạt dưới cờ, trong các buổi thực hiện chuyên đề ngoại khoá, lồng ghép vào trong các tiết học...

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo Kế hoạch số 645/KH-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở GDĐT về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 07/01/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 1295/SGDĐT-CTTT ngày 09/7/2019 về việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

4. 3. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

- Năm học 2024-2025 nhà trường không có học sinh thuộc đối tượng học sinh khuyết tật học giáo dục hòa nhập.

4. 4. Đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên bộ môn lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp,

hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trên cùng địa bàn để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

Kết quả thực hiện: giáo viên bộ môn tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học theo phân công trong kế hoạch chuyên môn năm học của nhà trường.

4.5. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ đối với các lớp 10, 11; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với khối 12 phù hợp với đối tượng học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Nhà trường chỉ đạo tổ, nhóm CM tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp từ năm 2025. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 10; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

4.6. Lựa chọn, cung ứng sách giáo khoa

Nghiêm túc tổ chức thực hiện lựa chọn SGK theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện rà soát cho HS đăng ký nhu cầu sách giáo khoa, phối hợp với công ty sách và thiết bị trường học giao sách cho học sinh trước khi vào năm học mới.

4.7. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau cấp THPT, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

5. Công tác quản lý giáo dục

5.1. Tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyên môn

Chỉ đạo tổ chức hội nghị chuyên môn tối thiểu 02 lần/năm học.

Kết quả thực hiện: HKI tổ chức hội nghị CM bàn về phương pháp tổ chức dạy học chương trình GDPT 2018 góp phần phát triển năng lực học sinh, hội nghị chuyên môn HKII bàn về giải pháp nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp năm 2025.

5.2. Về hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

Chỉ đạo thực hiện hồ sơ, sổ sách đúng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện hồ sơ sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm của giáo viên.

Kết quả thực hiện: CBGVCMNV thực hiện nghiêm túc HSSS theo quy định.

5.3. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm

Công tác dạy thêm học thêm đầu năm học thực hiện theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT quy định về dạy, học thêm. Từ 14/2/2025, tổ chức dạy thêm cho học sinh không thu tiền theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm và quản lý việc tổ chức dạy thêm học thêm của giáo viên theo đúng quy định của thông tư.

5.4. Quản lý và sử dụng sách tham khảo

Nhà trường tổ chức cho giáo viên bộ môn nghiên cứu, lựa chọn, đề xuất và thực hiện mua bổ sung sách tham khảo vào tủ sách thư viện nhà trường, đặc biệt chú trọng nguồn sách tham khảo hỗ trợ công tác ôn thi tốt nghiệp lớp 12.

5.5. Công tác thanh tra, kiểm tra

Đầu năm học nhà trường thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học, ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học. Trong năm học 2024-2025, thực hiện 05 cuộc kiểm tra theo kế hoạch và 04 cuộc kiểm tra đột xuất. Các cuộc kiểm tra tập trung kiểm tra về việc triển khai Chương trình GDPT 2018, việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của GV, việc thực hiện quy chế CM của GV và công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Trong HKII, ban kiểm tra nội bộ tiếp tục kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của thủ trưởng đơn vị, công tác văn thư, thư viện, tuyển sinh...

5.6. Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND tỉnh phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nhà trường phối hợp Công đoàn phát động 04 đợt thi đua năm học. Năm học 2024-2025 tổ chức 04 đợt thi đua (đợt 1 từ 05/9/2024 đến 20/11/2024, đợt 2 từ 20/11/2024 đến hết HKI, đợt 3 từ đầu HKII đến 26/3/2025, đợt 4 từ 26/3/2025 đến hết năm học) đã tạo ra không khí sôi nổi, thi đua và tạo hiệu quả tích cực. Cuối các đợt thi đua đều có đánh giá sơ kết và trao thưởng cho CB-GV-NV và học sinh đạt thành tích.

Thành tích của GV tham gia các hội thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp trường:

- Có 02 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.
- Có 04 giáo viên bồi dưỡng học sinh đạt học sinh giỏi cấp Tỉnh
- Có 02 giáo viên hướng dẫn HS đạt giải KHKT cấp tỉnh
- Có 01 giáo viên hướng dẫn HS đạt giải Tin học Mês cấp Tỉnh.
- Có 02 giáo viên hướng dẫn HS đạt huy chương trong Đại hội TDTT cấp Tỉnh.
- Có 03 GV đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Có 05 giáo viên hướng dẫn HS đạt giải KHKT cấp trường
- Có 07 giáo viên hướng dẫn HS đạt giải YTKN cấp trường
- Có 08 giáo viên hướng dẫn HS đạt giải Ngày hội STem cấp trường

Thành tích của Học sinh tham gia các hội thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp trường:

- Có 08 học sinh đạt học sinh giỏi cấp Tỉnh, trong đó môn Ngữ văn 05 Giải: 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 03 giải KK; môn Địa lí 02 Giải: 01 giải Ba và 01 Giải KK; môn Lịch sử 01 Giải KK.

- Có 03 học sinh đạt giải KHKT cấp tỉnh: với 2 đề tài đạt giải Tư
- Có 05 HS đạt giải Tin học văn phòng thế giới cấp Tỉnh: 01 giải Ba và 04 Giải KK.
- Có 01 HS đạt huy chương Đồng trong Đại hội TDTT cấp Tỉnh.
- Có 01 HS đạt Giải Ba Cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật”
- Có 23 HS đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường
- Có 08 HS đạt giải KHKT cấp trường
- Có 09 HS đạt giải YTKN cấp trường
- Có 29 HS đạt giải Ngày hội STem cấp trường.

* Về danh hiệu học sinh: Có 12 HS đạt danh hiệu HS xuất sắc và 129 HS đạt danh hiệu HS giỏi năm học 2024-2025.

Ngoài ra nhà trường còn tổ chức giải bóng chuyền, cầu lông và các hoạt động ngoại khóa tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh.

Hưởng ứng tích cực phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2024-2030”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

II. ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, KHUYẾT ĐIỂM, KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét, đánh giá, ưu điểm, khuyết điểm, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Ưu điểm

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GD&ĐT Lâm Đồng, và cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến phong trào hoạt động của nhà trường và việc học của học sinh.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngày càng được đầu tư về số lượng và chất lượng.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có tinh thần trách nhiệm, có nhiều nỗ lực cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch năm học 2024- 2025 của nhà trường; công tác quản lý của ban giám hiệu chặt chẽ, khoa học, năng động, chủ động và sáng tạo; môi trường giáo dục lành mạnh, xanh – sạch – đẹp. Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động, các hội thi và hoạt động chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tạo phong trào thi đua sôi nổi .

Hạn chế

- Chất lượng giáo dục tuy đã có những chuyển biến tích cực nhưng chưa cao.

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi, tham gia các hội thi cấp tỉnh đạt thành tích chưa cao.

- Tỷ lệ học sinh nghỉ học còn cao.

- Hoạt động đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực mặc dù được các tổ chuyên môn tích cực thực hiện nhưng hiệu quả đạt được chưa cao.

Nguyên nhân

- Chất lượng đầu vào của học sinh thấp, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao gần 60%.

- Một số giáo viên chưa có chuyển biến thực sự rõ nét về năng lực sư phạm và chuyên môn, tinh thần đổi mới dạy và học chưa mạnh mẽ.

- Một số bộ môn chưa có nhiều kinh nghiệm về việc bồi dưỡng học sinh giỏi, đặc biệt là các môn tự nhiên và Ngoại ngữ.

- Một số học sinh chưa nhận thức tốt về việc học tập và rèn luyện của bản thân.

- Một số phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em mình, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thiếu một số phòng chức năng như: phòng họp hội đồng, phòng Đoàn, phòng truyền thống, phòng nghe nhìn anh văn, thư viện...

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Công văn số 647/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở GD-ĐT Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

- Công văn số 643/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở GD-ĐT Lâm Đồng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026.

2. Căn cứ thực tế

2.1. Đặc điểm tự nhiên, xã hội của địa phương

Đình Trang Thượng là một xã vùng sâu vùng xa thuộc tỉnh Lâm Đồng, nằm ở độ cao 1000m so với mực nước biển. Xã Đình Trang Thượng được sáp nhập từ ba xã là Tân Thượng, Tân Lâm và Đình Trang Thượng địa bàn có nhiều dân tộc khác nhau sinh sống, trong đó tỉ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỉ lệ gần 40%. Xã Đình Trang Thượng hiện nay được đánh giá là một trong những địa phương phát đang triển mạnh về kinh tế, văn hoá, giáo dục của tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Lịch sử hình thành và phát triển của nhà trường

Trường THPT Nguyễn Huệ - Đình Trang Thượng được thành lập theo Quyết định số 117/2005/QĐ-UBND ngày 07/6/2005 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc đổi tên trường và tên trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng. Trường đóng tại địa bàn Thôn Tân Lâm 5, xã Đình Trang Thượng, tỉnh Lâm Đồng. Địa bàn tuyển sinh của trường: học sinh tốt nghiệp THCS thuộc các trường THCS Tân Lâm, THCS Tân Thượng, THCS Đình Trang Thượng hoặc có hộ khẩu tại các xã Tân Thượng, Tân Lâm và Đình Trang Thượng (cũ). Chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường từng bước được nâng cao, ngày càng khẳng định vai trò, vị trí ở địa phương.

2.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường

- Tổng diện tích khuôn viên của trường là: 7.505 m².
- Trường có 14 phòng học kiên cố, trong đó có 01 phòng dùng làm phòng bộ môn tin học, các phòng học có gắn máy chiếu và tivi.
- Phòng thực hành Tin học: 01 phòng.
- Phòng thí nghiệm, thực hành Lý - Hóa - Sinh: 03 phòng.
- Phòng Thư viện: 01 phòng (Chưa đạt chuẩn).
- Trường có 01 khu để xe cho CB-GV-NV diện tích 60 m², 01 khu để xe dành cho học sinh với tổng diện tích 200 m².
- Có 01 khu vệ sinh dành cho học sinh và 01 khu vệ sinh dành cho giáo viên riêng biệt.

Trang thiết bị dạy học về cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường.

2.4. Về đội ngũ CB-GV-NV và học sinh

Tổng số CB - GV - NV: 43 gồm 03 cán bộ quản lý, 35 giáo viên và 5 nhân viên.

Tổng số học sinh 749; Tổng số lớp: 18, trong đó:

- Khối 10: 260 học sinh/06 lớp (02 lớp KHTN, 04 lớp KHXH)
- Khối 11: 257 học sinh/06 lớp (02 lớp KHTN, 04 lớp KHXH)
- Khối 12: 232 học sinh/06 lớp (02 lớp KHTN, 04 lớp KHXH)

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Trình độ dân trí và điều kiện giáo dục của địa phương và phụ huynh học sinh

- Cơ hội: Trình độ dân trí và các điều kiện giáo dục của địa phương đã được nâng cao. Cha mẹ học sinh (HS) rất quan tâm đến việc học tập của con em.
- Thách thức: Một bộ phận dân cư địa phương là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí còn ở mức thấp.

1.2. Cơ chế, chính sách, pháp luật của quốc gia và địa phương về giáo dục

- Cơ hội: Giáo dục đào tạo đang thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện. Có nhiều cơ chế, chính sách mới tạo điều kiện cho GDĐT phát triển.
- Thách thức: Sự phát triển GDĐT thiếu đồng đều ở địa phương.

1.3. Sự phát triển kinh tế của địa phương, quốc gia

- Cơ hội: Nền kinh tế địa phương và quốc gia ngày càng phát triển và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới.
- Thách thức: Đời sống của một bộ phận dân cư còn khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn khá cao, nguy cơ học sinh bỏ học còn cao.

1.4. Yếu tố văn hóa, xã hội của vùng miền, dân tộc

- Cơ hội: Lâm Đồng nói chung và xã Đinh Trang Thượng nói riêng là địa phương có 43 dân tộc sinh sống với nền văn hóa đa dạng, phong phú và mang bản sắc nhiều vùng miền.
- Thách thức: Quá trình hòa nhập, chia sẻ của người dân cũng như các em học sinh còn chậm.

1.5. Yếu tố công nghệ thông tin và quốc tế hóa trong giáo dục

- Cơ hội: Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang phát triển mạnh mẽ. Hội nhập quốc tế về lĩnh vực GDĐT đang rất sâu rộng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của GDĐT.
- Thách thức: Một bộ phận dân cư chưa có năng lực ứng dụng CNTT.

Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở giáo dục và đào tạo cùng với sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về cơ sở vật chất, hiện nay Trường THPT Nguyễn Huệ - Đinh Trang Thượng là một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học.. Ngoài ra nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Phát huy những thành quả đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh.

Điểm yếu

- Kinh nghiệm giảng dạy ở một số giáo viên còn hạn chế.

- Diện tích sân chơi, bãi tập và cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Số học sinh người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên chiếm tỉ lệ cao (gần 60%), tình trạng học sinh bỏ học còn cao.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tiếp tục tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao

chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hình thành cho học sinh những phẩm chất và năng lực cốt lõi

- Những phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.
- Những năng lực cốt lõi: Năng lực thẩm mỹ, năng lực công nghệ, năng lực khoa học, năng lực toán học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thể chất, năng lực tự chủ và tự học, năng lực tin học.

2.2. Giúp cho học sinh có những kiến thức, hiểu biết cơ bản về quê hương, địa phương nơi mình sinh sống, học tập. Hình thành thái độ ứng xử phù hợp và khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường xã hội.

2.3. Giúp học sinh năng động, sáng tạo và chủ động trong quá trình hội nhập với giáo dục của quốc gia, của các nước trong khu vực và trên thế giới.

2.4. Các chỉ tiêu cần đạt được

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học của học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp...

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Cơ quan: Đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.
- Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến.
- Đoàn trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5
- Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt: 98%
- Tỷ lệ lưu ban: 0.5%
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT 2026: 100%.
- Học sinh đạt giải cấp tỉnh: 8-10.
- Học sinh đạt huy chương TDTT: 2 (nếu có tổ chức).
- Học lực tốt: 20%, Khá: 50%, Đạt: 27%, Chưa đạt: 3%.
- Danh hiệu học sinh xuất sắc: 15%.
- Xếp loại rèn luyện: Tốt 90%, Khá 7%, Đạt 3%, không có loại chưa đạt.

IV. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 12 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020 - 2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

4. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học; phân công giáo viên đúng năng lực chuyên môn được đào tạo. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời

khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các cụm chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10,11,12 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 647/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025-2026 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018 ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo công khai, minh bạch.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường huy động, trao đổi, phối hợp giáo viên giữa các trường trong khu vực.

b) Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 647/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025-2026 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tăng cường thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường,

đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 theo Kế hoạch số 2106/KH-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

đ) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa ôn thi tốt nghiệp, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt với tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh. Tổ chức tốt hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao...

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về

các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ đối với các lớp 10, 11; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với khối 12 phù hợp với đối tượng học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp từ năm 2026. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1674/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 10; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện đề sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau cấp THPT, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

b) Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

1.5. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các cuộc thi tại đơn vị, tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi do Sở GDĐT tổ chức.

Chuẩn bị tốt cho kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025. Xây dựng kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp ngay từ đầu năm học; các tổ chuyên môn tổ chức phân tích đánh giá sâu sát kết quả công tác ôn tập thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 (lưu ý độ lệch giữa điểm trung bình môn và điểm thi, so sánh tỷ lệ bộ môn), phân tích những điểm mới trong cấu trúc đề thi Tốt nghiệp, đề thi chọn học sinh giỏi năm 2025 để từ đó chuẩn bị tài liệu, xây dựng đề cương, phân công giáo viên, định hướng cho học sinh ôn tập một cách hợp lí, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể theo lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch dài hạn trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho địa phương nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

d) Đối với nội dung giáo dục địa phương: Triển khai thực hiện nội dung giáo dục của địa phương từ học kỳ I theo quy định; tiếp tục phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, tổ chuyên môn trong việc tổ chức giảng dạy các nội dung chương trình giáo dục địa phương theo tài liệu hiện hành.

4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

1. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

2. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra đều dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Không quy định bắt buộc các tổ bộ môn, giáo viên phải đăng ký số tiết dự giờ, thao giảng. Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện trong năm học; tránh việc tổ chức thao giảng, hội giảng một cách hình thức, nội dung này chỉ được sử dụng để minh họa cho chuyên đề hoặc là nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; lựa chọn sách giáo khoa; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

a) Đối với Hiệu trưởng

- Chỉ đạo thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và các thành viên có liên quan.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo, rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Rà soát, kiểm tra, việc xây dựng kế hoạch giáo dục, việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức và cá nhân trong nhà trường.

b) Các phó hiệu trưởng

- Thực hiện các nhiệm vụ, các hoạt động được Hiệu trưởng phân công. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn cụ thể hóa các nhiệm vụ, nội dung, thời gian triển khai các hoạt động chuyên môn phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Giúp đỡ các Tổ chuyên môn, các bộ phận, các cá nhân tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc khi xây dựng kế hoạch giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức và cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý, báo cáo kịp thời cho Hiệu trưởng nhà trường.

c) Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, hướng dẫn giáo viên thực hiện.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học; hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Điều hành, định hướng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo chủ đề; sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các giáo viên trong tổ, báo cáo với phó hiệu trưởng chuyên môn.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Hiệu trưởng nhà trường tổ chức phổ biến mục đích, mục tiêu, nội dung, hình thức kiểm tra, giám sát việc thực hiện KHGD nhà trường đến toàn bộ CB-GV-NV.

- Kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực trong thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục để phát huy; phát hiện những hạn chế để có tác động điều chỉnh kịp thời, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chất lượng, chương trình giáo dục.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

- Các tổ chuyên môn, các bộ phận và cá nhân thực hiện đầy đủ, kịp thời, chế độ thông tin, báo cáo với lãnh đạo trường về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường THPT Nguyễn Huệ - Đinh Trang Thượng, yêu cầu các tổ chức đoàn thể, CB-GV-NV bám sát kế hoạch của nhà trường để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (để b/c);
- Các tổ, bộ phận, CBGVNV (để thực hiện);
- Lưu: HT, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Diệp